

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH
COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 11 năm 2021

V/v cập nhật cấp độ dịch
và hướng dẫn cách ly y tế theo
Công văn số 5605/CV-BCĐ
(đến 10h00 ngày 30/11/2021)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 3930/UBND-KGVX ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5605/CV-BCĐ ngày 02/11/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Căn cứ công bố cấp độ dịch và tình hình diễn biến dịch bệnh tại các tỉnh, thành phố; thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng chống dịch (BCĐ PCD) COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 5605/CV-BCĐ, như sau:

1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX)

2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã. Nhưng, nếu quy mô huyện được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn huyện/quận/thành phố trực thuộc tỉnh; nếu quy mô tỉnh được đánh giá cấp độ 3, 4 thì áp dụng biện pháp phòng chống dịch theo cấp độ 3, 4 cho toàn tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (đỏ), nguy cơ cao (cam) và khu vực phong tỏa¹ (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa

¹ Khu vực phong tỏa: Chỉ áp dụng khi có địa chỉ rõ ràng như chung cư; khách sạn; bệnh viện; khu vực có giới hạn rõ ràng của khu phố, đường phố...

phương (thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc Giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp): Thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú (gọi chung là tại nhà) 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày.

- Đối tượng này sau khi thực hiện cách ly y tế tập trung 07 ngày, được thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà nếu có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh²: Thực hiện cách ly tập trung 07 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà 07 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

- Nếu không có đầy đủ các điều kiện, cam kết, xác nhận theo các Phụ lục I, II, III, IV, V Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 và Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung* 14 ngày, sau đó tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

* Tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung: Được thực hiện theo Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh³.

b) Người chưa tiêm đủ liều hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, liều cuối cùng chưa qua 14 ngày: Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), sau đó tiếp tục tự theo dõi sức khỏe tại nhà sau cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục tự theo dõi sức khỏe 14 ngày; lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR ngày thứ 1, 5, 14, 17, 21, 28 (ngày thứ 1 được tính từ ngày bắt đầu cách ly tập trung; lấy thêm mẫu xét nghiệm ngày thứ 9 nếu là công dân từ phía Nam về).

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện tự theo dõi sức khỏe; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú; **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

² Công văn số 5053/CV-BCĐ ngày 11/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch đối với người về từ vùng dịch; Công văn số 5214/CV-BCĐ ngày 18/10/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Công văn số 5053/CV-BCĐ.

³ Hướng dẫn số 1826/HD-BCĐ ngày 06/5/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc tăng cường kiểm soát chặt chẽ bàn giao, quản lý sau khi hoàn thành cách ly tập trung.

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà đến/về địa bàn tỉnh: Thực hiện theo Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh⁴.

2.4. Trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh⁵.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng, chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 3930/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/ về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt, ho, đau họng, khó thở, mệt mỏi, ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác, khứu giác...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):
Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các

⁴ Hướng dẫn số 3835/HD-BCĐ ngày 16/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn bàn giao, vận chuyển, quản lý ca COVID-19 xuất viện.

⁵ Hướng dẫn số 4298/HD-BCĐ ngày 08/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc hướng dẫn cách ly phòng chống dịch COVID-19 đối với trẻ em.

biện pháp phòng chống dịch theo thời điểm được thông báo (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định (thời điểm thông báo ở trích yếu văn bản).

Ban Chỉ đạo đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện⁶; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trưởng BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**

⁶ Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 30 / 11 / 2021

Phụ lục

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**
(Kèm theo Công văn số/CV-BCĐ ngày / /2021 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Quận 4	Phường 1, Phường 3, Phường 8, Phường 13, Phường 14					
		Phú Nhuận	Phường 5					
		Bình Chánh	Bình Lợi					
		Cần Giờ	Cần Thạnh					
		Quận 10	Phường 4, Phường 12					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Long Bình, Trảng Dài, Hoá An, Long Hưng, Tân Hạnh, Tân Biên, Quyết Thắng, Trung Dũng, Bình Đa, An Bình, Hiệp Hoà, Tam Phước					
		Trảng Bom	Quảng Tiến, An Viễn, Bình Minh					
		Vĩnh Cửu	Tân Bình, Thạnh Phú, Thiện Tân, Vĩnh Tân					
		Cẩm Mỹ	Xuân Đường, Xuân Bảo, Thừa Đức, Long Giao					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Long Thành	Long An, An Phước, Tam An, Cẩm Dương, Long Đức						
		Nhon Trạch	Phước Thiên, Phú Hội, Phú Đông, Phước Khánh						
		Định Quán	TT Định Quán, Phú Cường, Phú Ngọc, Phú Vinh, Phú Túc, Túc Trung						
		Tân Phú	Tà Lài, Thạnh Sơn, Phú Bình						
		Thống Nhất	Dầu Giây, Gia Kiệm, Xã Lộ 25						
03	AN GIANG (Cấp độ 3)	Phú Tân	Hoà Lạc, Long Hoà, Phú Bình, Phú Thạnh, Phú Xuân	Phú Hưng					
		Tân Châu	Lê Chánh, Tân An	Long Sơn					
		Chợ Mới (Cấp độ 3)	An Trung, Mỹ An	Chợ Mới, Long Điền B, Mỹ Luông, Long Kiến, Hội An, Hoà Bình					
		Tịnh Biên	An Hảo	Văn Giáo					
		Long Xuyên (Cấp độ 3)	Đông Xuyên, Mỹ Phước, Mỹ Quý, Bình Đức, Mỹ	Mỹ Long, Bình Khánh, Mỹ Thạnh					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Thới						
		Châu Đốc (Cấp độ 3)	Châu Phú B, Núi Sam	Châu Phú A, Vĩnh Nguơn, Vĩnh Tế, Vĩnh Châu					
		An Phú		Vĩnh Hội Đông					
		Châu Thành	Vĩnh Hanh						
		Châu Phú	Ô Long Vỹ, Cái Dầu	Bình Long, Thạch Mỹ Tây					
		Tri Tôn (Cấp độ 3)	Cô Tô, Lạc Quới, Ô Lâm	Tri Tôn, Núi Tô, Châu Lăng					
04	LONG AN								
		Huyện Cao Lãnh	Phong Mỹ, Mỹ Thọ						
		TP Cao Lãnh	Phường 3						
		Sa Đéc	Phường 3, 4, An Hoà, Tân Quy Đông, Tân Khánh Đông, Tân Phú Đông						
05	ĐỒNG THÁP	Châu Thành	Phú Hựu, Tân Bình, Tân Nhuận Đông	Cái Tàu Hạ, Phú Long					
		Tam Nông	Tràm Chim, An Long	Phú Thọ, Phú Thành A					
		Tân Hồng	Tân Hộ Cơ, An Phước, Tân Thành B						
		Tháp Mười	Láng Biền, Mỹ An, Hưng Thạnh,	TT Mỹ An, Tân Kiêu, Thanh Mỹ,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Mỹ Hoà	Mỹ Quý					
			Lai Vung	Định Hoà, Hoà Long, Hoà Thành, Phong Hoà, Tân Dương, Vĩnh Thới	Lai Vung, Long Hậu				
			Lấp Vò	TT Lấp Vò					
			Thanh Bình	An Phong, Tân Thạnh					
06	BÌNH PHƯỚC	Huyện Chơn Thành	Minh Hưng, Nha Bích						
		Hớn Quản (Cấp độ 3)	Tân Hưng, Tân Hiệp						
		Đồng Phú	Tân Phước						
		Phước Long	Phước Tín	Sơn Giang					
		Bình Long	Hưng Chiến						
		Lộc Ninh (Cấp độ 3)							
07	TRÀ VINH	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận					
		Cầu Ngang	Trường Thọ						
		TX Duyên Hải	Long Thành						
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn					
		Thành phố Trà Vinh	Phường 4, Phường 5						
		Càng Long	Nhị Long Phú, Phương Thạnh						
		Tiểu Cần	Tập Ngãi						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Chánh Nghĩa, Định Hoà, Hoà Phú, Phú Tân, Hiệp An, Hiệp Thành, Phú Lợi, Phú Cường, Phú Hoà, Phú Thọ, Phú Mỹ, Tân An, Tương Bình Hiệp, Chánh Mỹ						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định						
		Bắc Tân Uyên	Bình Mỹ, Tân Bình						
		Dầu Tiếng	An Lập, Định Hiệp, Long Tân, Thanh Tuyền						
		Bàu Bàng	Lai Hưng						
09	VĨNH LONG	Vĩnh Long	Phường 2, Phường 3, Phường 5, Phường 8	Phường 1, Phường 4, Phường 9					
		Long Hồ	An Bình, Tân Hạnh, Thạnh Quới						
		Mang Thít	Cái Nhum						
		Tam Bình	Song Phú						
10	TÂY NINH	Bến Cầu	Bến Cầu, An Thạnh, Lợi Thuận, Tiên Thuận, Thị trấn, Long Thuận,						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Long Khánh, Long Giang, Long Chử						
		Gò Dầu	Gò Dầu, Phước Trạch, Thanh Phước, Phước Đông, Bàu Đôn, Cẩm Giang						
		Tân Biên	Thạnh Tây, Tân Biên, Tân Bình,						
		Tân Châu	Tân Hiệp						
		Hoà Thành	Long Hoa, Long Thành Bắc, Long Thành trung, Trường tây, trường Đông						
		Châu Thành	Châu Thành, Phước Vinh, Đồng Khởi						
		TP Tây Ninh	Ninh Sơn						
		Trảng Bàng	Phước Bình						
		Dương Minh Châu	Phan, Lộc Ninh, Bến Củi						
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho (Cấp độ 3)	Phường 6, Phường 7, Phường 8, Tân Long, Tân Mỹ Chánh						
		Châu Thành	Tân Hiệp						
		Tân Phước	Phú Mỹ, Tân Hoà	Phước Lập, Phước					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		(Cấp độ 3)	Tây, Thạnh Tân	Mỹ, Tân Hoà Thành					
		Gò Công	Phường 2, Tân Trung	Bình Xuân					
		Gò Công Đông	Vàm Láng						
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU	TP Bà Rịa (Cấp độ 3)			Long Toàn	Một phần tổ dân cư số 02 hẻm 25/44 đường Trần Chánh Chiêu, khu phố 3	05/11/2021		
			Long Tâm, Long Phước, Phước Nguyên, Long Toàn						
		TP Vũng Tàu	Phường 1, 8, 12, Long Sơn, Nguyễn An Ninh						
					Phường 7	Tổ 02, Khu phố 7; hẻm 50 thuộc tuyến đường Hoàng Văn Thụ	29/10/2021		
					Phường 8	Tổ 3, khu phố 1, hẻm 436/6 Trương Công Định; Tổ 5 khu phố 7 từ số nhà 183/7/12 đường Bình Giã	29/10/2021		
					Phường 10	Một phần tổ 12, khu phố 3	29/10/2021		
					Phường 11	Tổ 22B khu phố 2	29/10/2021		
					Phường 12	Tổ 53,54 khu phố 5; Tổ 45 khu phố 4	29/10/2021		

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Phường Rạch Dừa	Tổ 4, 5, khu phố 1; Tổ 5, 6, khu phố 2; Tổ 4, khu phố 4;	29/10/2021	
					Phường Thắng Nhất	Tổ 5, khu phố 7 và tổ 4, khu phố 8	29/10/2021	
		Phú Mỹ (Cấp độ 3)	Phước Hoà, Mỹ Xuân	Phường Phú Mỹ,	Phường Phú Mỹ	Tổ dân cư số 13, KP.Tân Hạnh; Một phần tổ dân cư số 7 Tân Hạnh và một phần tổ dân cư số 3, KP.Vạn Hạnh	30/10/2021	
					Mỹ Xuân	Một phần tổ dân cư số 3 và số 12, KP Mỹ Tân	30/10/2021	
			Tân Hoà		Tân Hoà	Một phần tổ dân cư số 07, thôn Phước Tấn	30/10/2021	
					Hắc Dịch	Một phần tổ dân cư số 08, KP. Trảng Cá; Một phần tổ dân cư số 02, KP Suối Nhum	30/10/2021	
					Châu Pha	Một phần tổ dân cư số 04, thôn Tân Trung	30/10/2021	
				Tân Phước	Tân Phước	Một phần tổ dân cư số 8, khu phố Ông Trịnh	30/10/2021	
				Phước Long Thọ				
		Đất Đỏ			Đất Đỏ	KP Tường Thành, Thanh Bình, Phước Trung	30/10/2021	
					Láng Dài	Một phần tổ dân cư số 18 ấp cây Cám	30/10/2021	
					Phước Hội	Ấp Phước Lợi, Phước Lộc	30/10/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
					Long Tân	Công ty DongIn Entech VN và 1 phân tổ 4, ấp Tân Hòa; Ấp Tân Thuận	30/10/2021		
			Long Điền (Cấp độ 3)	An Ngãi, Phước Hưng		An Nhứt	Thôn An Hoà	29/10/2021	
			Xuyên Mộc (Cấp độ 3)	Bình Châu, Hoà Hội		Bình Châu	Một phân tổ 8, ấp Thanh Bình 1	23/10/2021	
						Hoà Bình	Một phân tổ 3, ấp 8	23/10/2021	
						Hoà Hiệp	Một phân tổ 9, ấp Phú Bình	23/10/2021	
				Phước Thuận		Phước Thuận	Một phân tổ 6, ấp Gò Cà	23/10/2021	
13	BẾN TRE	Ba Tri	An Hiệp; An Ngãi Trung						
		Bình Đại	Đại Hoà Lộc, Thạnh Trị, Vang Quới Đông	Bình Thới, Bình Đại, Bình Thắng, Định Trung					
		Châu Thành	Tường Đa, An Khánh, Vang Quới Đông	Thành Triệu					
		Chợ Lách	Vĩnh Hoà, Vĩnh Thành	Long Thới					
		Mỏ Cây Nam	An Định, An Thạnh						
		Thành phố Bến Tre	Phường 8						
14	SÓC TRĂNG (Cấp độ 3)	Kê Sách (Cấp độ 3)	TT Kế Sách, Thới An Hội, An Mỹ, Kế An, Kế Thành						
		Mỹ Tú (Cấp độ 3)	Huỳnh Hữu Nghĩa, Mỹ Thuận						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Mỹ Xuyên	Ngọc Tố					
		Thanh Trị (Cấp độ 3)	Lâm Kiệt					
		Trần Đề (Cấp độ 3)	Thanh Thới An, Lịch Hội Thượng, Trần Đề, Liêu Tú					
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)	Vĩnh Phước					
		Châu Thành (Cấp độ 3)	Châu Thành, An Hiệp, Thuận Hoà					
		Cù Lao Dung	An Thạnh 2					
		Ngã Năm	Phường 2					
		Thành phố Sóc Trăng (Cấp độ 3)						
15	CÀ MAU	Phú Tân	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đồi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng				
		Cà Mau	Phường 4, 6, 7, 8, Tân Xuyên, Hoà Tân, Lý Văn Lâm,					
		Cái Nước	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới				
		Đầm Dơi	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Trần Phán, Tạ An Khương Nam, Tân Thuận,	Tân Duyệt				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Năm Căn	TT Năm Căn	Hàng Vịnh				
		Thới Bình	Thới Bình, Biển Bạch					
		Trần Văn Thời	Khánh Bình Tây, Lợi An, Khánh Hưng, Khánh Bình, Khánh Bình Đông, TT Trần Văn Thời, Trần Hợi, Phong Điền	Sông Đốc, Khánh Bình Tây Bắc, Khánh Hưng, Khánh Hải				
		U Minh	Khánh Thuận, U Minh, Khánh Lâm	Khánh Hội				
16	KIÊN GIANG	An Minh	TT Thứ Mười Một					
		An Biên	Tây Yên A					
		Gò Quao	Thới Quản, Định Hoà, Vĩnh Phước B, TT Gò Quao	Vĩnh Hoà Hưng Bắc				
		Kiên Lương	Kiên Bình					
		Giồng Riềng	Ngọc Thuận, Ngọc Thành					
		Hòn Đất	Mỹ Lâm, Sóc Sơn, TT Hòn Đất, Sơn Kiên					
		Phú Quốc	Thổ Châu					
		Kiên Hải	Lại Sơn, Nam Du					
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Bình Thành, Cây Dương	Tân Phước Hưng, Tân Bình				
		Huyện Châu Thành A		Nhon Nghĩa A, Gạch Gò, Tân				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
				Phú Thạnh				
		Vị Thủy		Vĩnh Trung				
		Long Mỹ	Thuận An	Long Phú				
		Ngã Bảy	Hiệp Thành	Tân Thành				
		Vị Thanh	Phường 5	Hoà Tiến, Tân Tiến				
		Châu Thành		Mái Dầm, Ngã Sáu				
18	CÀN THO (Cấp độ 3)	Ninh Kiều (Cấp độ 3)	Cái Khế, An Cư, Xuân Khánh	An Nghiệp				
		Bình Thủy (Cấp độ 3)		Trà An, Trà Nóc, Thới An Đông				
		Ô Môn (Cấp độ 3)	Trường Lạc	Phước Thới				
		Thốt Nốt (Cấp độ 3)	Thuận An	Thới Thuận, Trung Kiên, Thốt Nốt				
		Cờ Đỏ	Thới Xuân					
		Cái Răng	Lê Bình					
		Phong Điền	Tân Thới					
		Thới Lai	Thới Thạnh, Tân Thạnh, Định Môn, Trường Thành					
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)	Bạc Liêu (Cấp độ 3)	Phường 2, Phường 3	Phường 1, Phường 5, Vĩnh Trạch Đông				
		Hồng Dân	Ninh Quới, Ninh					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		(Cấp độ 3)	Quới A, Ninh Thanh Lợi, Vĩnh Lộc, Vĩnh Lộc A						
		Giá Rai (Cấp độ 3)	Phong Thạnh, Phường 1, Hộ Phòng, Tân Thạnh	Phong Thạnh Đông, Láng Tròn, Phong Tân, Tân Phong					
		Đông Hải	Điền Hải						
		Hoà Bình		Vĩnh Thịnh, Vĩnh My A					
20	HÀ NỘI	Nam Từ Liêm	Phú Đô						
		Mỹ Đức	Xuy Xá						
21	HƯNG YÊN								
22	HẢI PHÒNG	Dương Kinh	Tân Thành						
		Tiên Lãng	Toàn Thắng, Tiên Minh						
23	BẮC GIANG	Yên Thế	Bố Hạ						
					Đông Kỳ	Giếng Chanh, Cống Huyện	16/11/2021		
					Tân Sỏi	Thôn Sỏi, Chè	16/11/2021		
					Đông Tiến	Bản Cây Thị, Trại Mới, Góc Bông, Cây Vối	16/11/2021		
					Tam Tiến	Đông Tiến	16/11/2021		
		Tân Hiệp	Thôn Am, Hoàng Long	16/11/2021					
24	BẮC NINH	Tiên Du			Hoàn Sơn	Thôn Đông	10/10/2021		
		Quế Võ (Cấp độ 3)		Phương Liễu, Phương Mao					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Phố Mới	Khu 2, 3, 4	21/10/2021	
					Phù Lãng	Thôn Phù Lãng, An Trạch	04/11/2021	
					Chi Lãng	Thôn Mai Thôn, Đức Tái, Đông, Tập Ninh	04/11/2021	
					Đức Long	Phong Cốc, Kiều Lương, Phú Vân	31/10/2021	
					Việt Hùng	Nghiêm Xá	30/10/2021	
					Quế Tân	Lạc Xá, Đông Viên Hạ, Xuân Thủy	05/11/2021	
					Đại Xuân	Vĩnh Thê, Ngư Đại, Công Cối, Xuân Bình, Xuân Bình	07/11/2021	
					Nhân Hoà	Đông Chuế, Cung Kiệm	02/11/2021	
					Mộ Đạo	Trúc Ô, Trạc Nhiệt, Mai Ô	03/11/2021	
		Từ Sơn			Đông Nguyên	Khu phố Nguyễn Giáo	11/10/2021	
		Bắc Ninh		Vân Dương, Nam Sơn				
					Phong Khê	Khu Dương Ổ	11/10/2021	
					Võ Cường	Đường Lê Thái Tổ; Chung cư Cường Thịnh; Khu Hoà Đình	11/10/2021	
		Lương Tài		Trung Chính	Phú Hoà	Bà Khê	02/11/2021	
					An Thịnh	Lôi Châu	03/11/2021	
		Gia Bình	Lãng Ngâm					
		Thuận Thành	Ninh Xá					
					Thanh Khương	Thanh Hoài	03/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Thị trấn Hồ	Phố Mới	06/11/2021	
25	LẠNG SƠN	Văn Lãng	Hội Hoan					
26	HÀ NAM				Xã An Lão	Thôn Vĩnh Tứ	12/11/2021	
					Xã Thanh Hà	Thôn Mậu Chử	14/11/2021	
27	VĨNH PHÚC	Vĩnh Tường	Chấn Hưng	Bồ Sao, Lũng Hoà, Thổ Tang, An Tường				
		Yên Lạc		Trung Kiên				
		Lập Thạch	Bàn Giàn					
28	THÁI BÌNH	Vũ Thư			Nguyên Xá (Phong tỏa)			
29	NAM ĐỊNH	Hải Hậu			Xã Hải Minh	Xóm 1, xóm 2B, xóm 2A, xóm 3A, xóm 3B, xóm 4A, xóm 4B, xóm 6, xóm 10, xóm 30, xóm 31, xóm 32, xóm 33, xóm 34, xóm 35, xóm 37, xóm 9 - Tân Tiến, xóm 9 - Liên Minh, xóm Bắc Hải, xóm Gò	16/11/2021	
30	BẮC KẠN							
31	LÀO CAI							
32	YÊN BÁI							
33	ĐIỆN BIÊN	Huyện Điện Biên	Núa Ngam, Pom Lót	Thanh An, Na Tông, Mường Lói				
		Điện Biên Đông	Phì Nhừ					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
41	CAO BẰNG	Bảo Lâm			Yên Thổ	Thôn Nà Sài	06/11/2021	
					Nam Cao	Xóm Nặm Đàng	16/11/2021	
					Lý Bôn	Pác Rà	16/11/2021	
		Trùng Khánh			Đoài Dương	Phố Thông Huệ	06/11/2021	
42	QUẢNG NINH	Đầm Hà	Tân Bình					
43	NINH BÌNH							
44	HẢI DƯƠNG	Huyện Ninh Giang	Tân Phong					
45	ĐÀ NẰNG	Quận Hải Châu			Nam Dương	201 Hoàng Diệu	28/10/2021	
					Hải Châu 1	K166 Hùng Vương	21/10/2021	
		Cẩm Lệ			Hoà An	Từ số nhà 57 đến đến số nhà 74 Ngô Tử Hạ với 2 hộ và 7 nhân khẩu	30/10/2021	
		Thanh Khê			Vĩnh Trung	325/25/5 Hùng Vương	03/11/2021	
		Ngũ Hành Sơn			Hoà Quý	Lô 38 khu Nam Hoà Xuân, Hoà Quý; Tổ 4; Tổ 64	03/11/2021	
		Quận Sơn Trà			Phường An Hải Bắc	Chốt từ số 181B đến số 213B, đường Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Bắc; Chốt từ số nhà 75 đến số nhà 87, đường Nguyễn Thị Định, phường An Hải Bắc; Từ 95 đến 107 Nguyễn Trung Trực; Từ số 01 đến số 27 Đỗ Anh Hàn; K24/20/01 An	05/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
						Đồn		
					Thọ Quang	Số nhà 72,74 và từ kiệt K72/2 đến K72/10; K72/1 đến K72/15 Phan Bá Phiến (Tổ 94); Từ k139/h17/n11/2 đến k139/17/11/8, từ k139/17/11/01 đến k139/17/11/9 Trần Quang Khải	05/11/2021	
					Phước Mỹ	Từ số K250/41 đến số K250/H41/9 đường Nguyễn Công Trứ	05/11/2021	
			Nại Hiên Đông		Nại Hiên Đông	Tổ 5	05/11/2021	
		Hoà Vang			Hoà Liên	Tổ 9	05/11/2021	
					Hoà Phước	Tổ 4	05/11/2021	
		Liên Chiểu			Hoà Khánh Nam	K543/40/23 Tôn Đức Thắng; 44/24 Đà Sơn, tổ 50; tổ 57	09/11/2021	
					Hoà Khánh Bắc	Tổ 41; Tổ 54; Tổ 82	09/11/2021	
46	THỪA THIÊN HUẾ	Thành phố Huế	Hương Sơ, Vỹ Dạ, Hương Vinh, Phú Hậu, Thuận Lộc, An Hoà, Phú Mậu, Phú Dương					
					An Cựu	Tổ 2, 7, 10	14/11/2021	
					An Đông	Tổ 1, 2, 9, 14	13/11/2021	
					Đông Ba	Tổ 4, 5, 8	14/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Hương Hồ	Long Hồ Thượng, Nham Biều, Lựu Bảo	14/11/2021	
					Kim Long	Tổ 9	14/11/2021	
					Phú Thượng	Chiết Bi, Thôn 1	14/11/2021	
					Phước Vĩnh	Tổ 10, 12	14/11/2021	
					Phường Đúc	Tổ 2	13/11/2021	
					Tây Lộc	Tổ 8	14/11/2021	
					Thuận An	Diên Trường	14/11/2021	
					Thuận Hoà	Tổ 8	11/11/2021	
					Thủy Xuân	Tổ 13	11/11/2021	
					Trường An	Tổ 3	11/11/2021	
					Vĩnh Ninh	Tổ 4	12/11/2021	
		Quảng Điền			Quảng Vinh	Thôn Phở Lại; Thôn Cổ Tháp	30/10/2021	
		Phú Lộc			Vinh Hưng	Trung Hưng	14/11/2021	
					Vinh Hiền	Đông Dương	14/11/2021	
					Lộc An	Nam Phước, Xuân Lai, Nam Phở Hạ	14/11/2021	
					Vinh Mỹ	Thôn 1	14/11/2021	
		Phú Vang			Phú An	Triều Thủy	14/11/2021	
					Phú Diên	Phương Diên	14/11/2021	
					Phú Đa	Trường Lưu	14/11/2021	
					Phú Gia	Nghĩa Lập, Mộc Trụ, Diêm Tụ	14/11/2021	
					Phú Lương	Vĩnh Lưu	14/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
			Phú Mỹ		Phú Mỹ	Dưỡng Mong	14/11/2021	
		Phong Điền			TT Phong Điền	Trạch Thượng	14/11/2021	
					Phong Thu	Ưu Thượng	14/11/2021	
					Điền Hoà	Phong Thôn 1	14/11/2021	
		Hương Thủy			Thủy Phương	Tổ 1, 8	14/11/2021	
					Thủy Phù	Thôn 9	14/11/2021	
					Thủy Lương	Tổ 2, 7	14/11/2021	
					Thủy Dương	Tổ 2	14/11/2021	
					Phú Bài	Tổ 6, 7	14/11/2021	
47	PHÚ YÊN	Tuy An	An Thọ					
48	KHÁNH HOÀ	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Phú					
		Diên Khánh	TT Diên Khánh, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Sơn, Diên Phước, Diên Điền, Diên Phú, Diên Lâm					
		Cam Lâm	Cam Hiệp Bắc, Cam Phước Tây					
49	QUẢNG NGÃI	Thành phố Quảng Ngãi	Nghĩa Đông					
					Nghĩa Phú	Thôn Cổ Luỹ Nam, Thanh An - Phú Thọ	18/10/2021	
					Tịnh Châu	Thôn Phú Bình	15/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
					Nghĩa Lộ	Tổ 6, 8	06/11/2021	
					Lê Hồng Phong	TDP 2	09/11/2021	
					Quảng Phú	Tổ 4, 7	09/11/2021	
					Nghĩa An	Thôn Phở An	10/11/2021	
					Nguyễn Nghiêm	Tổ 2	11/11/2021	
					Tịnh Ân Tây	Thôn Độc Lập, Cộng Hoà 1	12/11/2021	
					Trương Quang Trọng	TDP Quyết Thắng, Liên Hiệp 1C	18/11/2021	
					Tịnh Ân Đông	Thôn Tự Do	18/11/2021	
					Nghĩa Chánh	Tổ 2	10/11/2021	
		Mộ Đức		Đức Lợi				
		Bình Sơn	Bình Chánh, Bình Nguyên		Bình Hải	Thôn Phước Thiện 2	13/11/2021	
					Châu Ổ	Gioa Thủy, TDP 6	13/11/2021	
					Bình Long	Long Mỹ, Long Yên	10/11/2021	
					Bình Khương	Bình Yên	13/11/2021	
					Bình Minh	Tân Phước	13/11/2021	
					Bình Thạnh	Vĩnh Trà	13/11/2021	
		Nghĩa Hành			Chợ Chùa	TDP Phú Vinh Trung	23/11/2021	
		Đức Phở			Phở Quang	TDP Hải Tân	05/11/2021	
			Phở Khánh		Phở Khánh	Thôn Quy Thiện	11/11/2021	
					Nguyễn Nghiêm	TDP 1, 2	18/11/2021	
					Phở Nhon	Thôn Nhon Bích	23/11/2021	
		Tư Nghĩa	Nghĩa Phương		Nghĩa Trung	Thôn An Hà 1	21/11/2021	

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (tương đương)	Xã (tương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (tương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Sơn Tịnh			Tịnh Hà	Thọ Lộc Tây	09/11/2021	
					Tịnh Bình	Bình Bắc, Bình Nam	09/11/2021	
		Sơn Hà			Sơn Linh	Thôn Ka La	24/11/2021	
		Minh Long			Long Sơn	Thôn Đồng Tròn	23/11/2021	
50	NGHỆ AN	Hoàng Mai	Quỳnh Lập					
		Quỳnh Lưu	Quỳnh Diễm	Quỳnh Hậu				
		Nghi Lộc	Quán Hành	Nghi Hoa, Nghi Phương, Nghi Diên, Nghi Thuận				
		Hưng Nguyên	Hưng Trung	Long Xá				
		Quỳ Hợp		Tam Hợp				
		Tân Kỳ	Nghĩa Thái, Nghĩa Hoàn	Nghĩa Đồng				
		Đô Lương	Lạc Sơn					
		Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn					
Quế Phong	Mường Nọc							
51	BÌNH ĐỊNH	Tuy Phước	Phước An	Phước Nghĩa				
		Hoài Ân	Ân Nghĩa					
		Hoài Nhơn	Hoài Châu Bắc, Hoài Mỹ					
		An Nhơn (Cấp độ 3)	Nhơn Lộc, Nhơn Thọ	Nhơn Hoà, Nhơn Hạnh, Nhơn Tân, Nhơn Mỹ				
		Quy Nhơn	Nhơn Phú, Đống Đa, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Trần					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Quang Diệu, Ghềnh Ráng, Trần Phú, Nhơn Châu						
		Tây Sơn	Tây Bình, Bình Thành						
52	THANH HOÁ	Bim Sơn	Ngọc Trạo, Bắc Sơn,	Quang Trung, Phú Sơn, Ba Đình					
						Xã Quang Trung	Thôn 3, 5, 6	14/10/2021	
						Phường Bắc Sơn	Nhà máy ô tô VEAM	15/10/2021	
			TP Thanh Hoá			Long Anh	Cụm dân cư ngõ Vườn Chuối và ngõ Đồng Văn thuộc phố Quan Nội 1	17/11/2021	
					Lam Sơn	các số nhà: 15/24, 17/24 và 19/24, đường Lê Thị Hoa; các số nhà: 166, 168 và 170, đường Tống Duy Tân	28/11/2021		
					Trường Thi	Chung cư Đông Bắc đường Đình Giáp Đông,	28/11/2021		
			Triệu Sơn			Triệu Sơn	Khu phố 1	20/10/2021	
			Sầm Sơn			Quảng Cư	Cụm dân cư phố Minh Các	20/10/2021	
						Trung Sơn	Phố Quang Giáp	20/10/2021	
			Yên Định			Định Tường	BVĐK Trí Đức Thành	10/11/2021	
				Định Hưng	Thôn Duyên Hy	10/11/2021			
53	HÀ TĨNH	Huyện Kỳ Anh	Lâm Hợp						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Nghi Xuân	Xuân Lĩnh						
		Đức Thọ	TT Đức Thọ, Trường Sơn, Tùng Ảnh						
54	NINH THUẬN	Phan Rang – Tháp Chàm	Bảo An, Đạo Long, Mỹ Hải, Mỹ Bình						
		Ninh Phước	Phước Hải, An Hải, Phước Thuận, Phước Dân						
		Ninh Hải	Khánh Hải						
		Thuận Bắc	Bắc Sơn, Phước Chiến						
		Ninh Sơn	Nhơn Sơn						
55	BÌNH THUẬN	Phan Thiết (Cấp độ 3)	Bình Hưng, Hưng Long, Đức Long, Đức Thắng, Phú Hải, Xuân An, Mũi Né	Lạc Đạo, Thanh Hải, Phú Tài, Phú Trinh, Đức Nghĩa					
		Tuy Phong (Cấp độ 4)	Vĩnh Tân	Phước Thử					
		Hàm Thuận Bắc (Cấp độ 3)	Hàm Phú, Hàm Liêm, Hồng Sơn	Hàm Trí, Hàm Chính, Hàm Đức, Ma Lâm Thuận Sơn, Hàm Hiệp, Hàm Thắng					
		Hàm Thuận Nam (Cấp độ 3)	Hàm Thạnh, Thuận Nam						
		Hàm Tân	Tân Minh, Tân						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa					
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát			
							Bắt đầu	Kết thúc		
			Nghĩa, Tân Đức, Thăng Hải							
		Tánh Linh (Cấp độ 3)								
		Bắc Bình (Cấp độ 3)								
		La Gi (Cấp độ 3)								
		Phú Quý (Cấp độ 4)								
		Đức Linh	Tân Hà, Đông Hà, Trà Tân							
56	QUẢNG NAM	Đại Lộc	Đại Sơn							
		Thăng Bình	Bình Nguyên		Bình Trung	Thôn Trà Long, Kế Xuyên	17/11/2021			
		Điện Bàn	Điện An, Điện Minh, Điện Nam Trung, Điện Phước							
		Hiệp Đức	Bình Sơn	Quế Thọ, Sông Trà						
		Tiên Phước		Tiên Cẩm						
		Quế Sơn	Quế Châu							
		Hội An	Cẩm Hà							
		Tam Kỳ	An Mỹ, Tân Thạnh, An Sơn, Tam Thanh							
57	QUẢNG BÌNH	Minh Hoá	Thượng Hoá							
					Quy Đạt	Tổ dân phố 5	14/11/2021			

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Ba Đồn	Quảng Thọ		Quảng Phúc	Tổ dân phố Đơn Sa	14/11/2021		
					Quảng Văn	Thôn Văn Phú	14/11/2021		
		Tuyên Hoá	Đồng Lê						
		Quảng Trạch	Quảng Phương						
		Đồng Hới	Bảo Ninh						
58	QUẢNG TRỊ	Triệu Phong	Triệu Trạch						
		Đăk Krông	KrôngKlang, Hường Hiệp	Mò Ó					
59	LÂM ĐỒNG	Huyện Lâm Hà			Tân Thanh	Thôn 5 Kon Pang	03/11/2021		
					Tân Hà	Dốc 200 Tân Trung - Tân Hà	04/11/2021		
		Huyện Đơn Dương		TT Thạnh Mỹ, Ka Đô					
					Xã Đạ Ròn	Dọc đường trục Suối Thông B2	11/10/2021		
					Thị trấn D'ran	Tổ dân phố 1	08/11/2021		
		Đạ Huoai		Đạ Oai					
		Đạ Tẻh		Thị trấn Đạ Tẻh					
		Đức Trọng	Phú Hội	N'Thol Hạ					
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuật	Ea Tu, Tân Hoà, Cư Ebur, Thống Nhất, Hoà Thắng						
		Buôn Hồ		Ea Drông					
		Ea H'Leo	Ea Drăng, Ea Nam						
		Ea Súp	Cư Kbang, Cư Mlan						
		Buôn Đôn	Ea Bar						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Cư M'Gar	Quảng Phú, Quảng Tiến, Ea M'ngang	Xã Cư M'Gar				
		Krông Búk	Cư Pong					
		Krông A Na	Ea Bông					
		Huyện Lắk	Yang Tao					
		Cư Kuin	Hoà Hiệp					
		Krông Năng	Xã Ea Puk, Ea Hồ					
		Krông Bông	Krông Kmar, Yang Reh					
61	ĐẮK NÔNG (Cấp độ 3)	Krông Nô (Cấp độ 4)	Buôn Choah, Nam Xuân, Nâm Nung					
		Tuy Đức	Đắk Búk So, Quảng Tâm					
		Cư Jut	Ea Pô, Đắk Drông					
		Đắk Mil	TT Đắk Mil, Thuận An					
62	GIA LAI	Thành phố Pleiku	Hoa Lư, Tân Sơn					
		Huyện Đăk Đoa (Cấp độ 3)	Đak Krong	Hà Bầu	Hà Bầu (Phong tỏa)			

